

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN MẮT

Số: 1588 /GM-BVM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Mời tham gia thẩm định giá thiết bị y tế chuyên dùng

Kính gửi: Quý công ty

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản họp số 28/BBH-BVM ngày 11/11/2024 của Hội đồng khoa học công nghệ về việc phê duyệt thông qua tính năng kỹ thuật các thiết bị y tế; phê duyệt danh mục, số lượng và tính năng kỹ thuật của Vật tư y tế (mã: VT020, VT057) thuộc danh mục vật tư tiêu hao năm 2024-2025; phê duyệt danh mục, số lượng và TNKT của một số mặt hàng vật tư y tế, vật tư sửa chữa thay thế linh phụ kiện TTBYT đợt 2 năm 2024-2025; phê duyệt danh mục dịch vụ bảo trì TTBYT đợt 2 năm 2024-2025 của Bệnh viện Mắt và phê duyệt phương án xây dựng danh mục, tính năng kỹ thuật và số lượng của thủy tinh thể nhân tạo đơn tiêu mua sắm sử dụng năm 2025 – 2026.

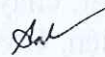
Bệnh Viện Mắt đang có kế hoạch tổ chức lựa chọn nhà thầu để thực hiện thẩm định giá các trang thiết bị y tế chuyên khoa;

Quý Công ty nếu có nhu cầu thực hiện gói thầu trên thì vui lòng gửi đến Bệnh Viện Mắt báo giá của quý công ty để Bệnh Viện Mắt có cơ sở đánh giá và lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thực hiện gói thầu: Thẩm định giá các trang thiết bị y tế (chi tiết cấu hình đính kèm).

Công ty vui lòng gửi kèm báo giá và các hồ sơ chi tiết đính kèm để chứng minh năng lực kinh nghiệm,... của công ty gửi về Phòng Hành Chính Quản trị - Bệnh viện Mắt số 280 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM.

Ngoài bì thư ghi rõ thông tin: Chào giá cho gói thầu “Thẩm định giá thiết bị y tế chuyên dùng”

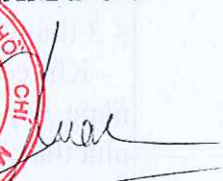
Thời gian tiếp nhận báo giá và các hồ sơ đính kèm là 10 ngày kể từ ngày giấy mời này được phát hành.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTB (NHB, 1b).

GIÁM ĐỐC


Lê Anh Tuấn

DANH MỤC VÀ CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

(Đính kèm thư mời số: 1588/GM-BVM ngày 14 tháng 11 năm 2024 của bệnh viện Mắt)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
01	Đèn mổ di động	1. Yêu cầu chung: - Đèn mới 100% - Sản xuất: từ năm 2024 trở về sau - Xuất xứ: yêu cầu các nước (Bao gồm các nước: Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Pháp, Canada và Hàn Quốc) 2. Yêu cầu cấu hình: - Thân đèn chính: 01 cái - Chân đèn có bánh xe di chuyển được: 01 cái - Tay nắm di chuyển đầu đèn, có thể hấp tiệt trùng sau phẫu thuật: 01 cái. 3. Tính năng kỹ thuật gồm các yêu cầu tối thiểu sau: - Bóng đèn Led: ≥ 16 bóng LED - Cường độ chiếu sáng trung tâm đến khoảng cách 1m: ≥ 65.000 Lux - Điều chỉnh được các mức cường độ sáng khác nhau: Có - Có thể điều chỉnh được các dãy nhiệt độ màu khác nhau (giá trị X thỏa điều kiện): $3.500\text{ K} \leq X \leq 5.100\text{ K}$ - Kích cỡ, trường sáng (cm) (đường kính trường sáng dao động trong khoảng giá trị khoảng Y phải thỏa điều kiện): $9\text{ cm} \leq Y \leq 30\text{ cm}$ - Độ sâu trường sáng (60%): $\geq 60\text{ cm}$ - Chỉ số hoàn màu ánh sáng R9: $\geq 97\%$ ($\pm 6\%$) - Tuổi thọ bóng LED: ≥ 50.000 giờ 4. Các yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng từ ngày đưa vào vận hành (ngày nghiệm thu thiết bị) của chủ đầu tư, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Nhà thầu phải có cam kết: Giao hàng, lắp đặt, chạy thử, và hướng dẫn sử dụng cho người dùng tại bệnh viện, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: tối thiểu ≤ 3 tháng/1 lần, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 24 giờ, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 08 năm. - Yêu cầu nhà cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử	01	Bộ

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		dụng, hướng dẫn bảo trì bằng tiếng Anh và tiếng Việt.		
02	Máy Siêu âm A	1. Yêu cầu chung: - Máy mới 100% . - Sản xuất: từ năm 2024 trở về sau. - Điện áp: 220V phù hợp với điện áp tại Việt Nam. - Xuất xứ yêu cầu nhóm các nước sau: Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Pháp, Canada, Ý, Thụy sĩ. 2. Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 01 cái - Màn hình hiển thị có cổng kết nối HDMI: 01 cái - Đầu dò siêu âm A: 01 cái - Dây cáp kết nối đầu dò siêu âm A và máy chính: 01 cái - Bộ đo siêu âm Nhúng: 01 cái - Cốc nhúng + kèm phụ kiện: 01 cái - Dụng cụ thử đầu dò siêu âm A: 01 cái - Bàn đạp điều khiển: 01 cái - Máy in kết quả tích hợp trong máy chính: 01 cái - Phần mềm bản quyền kết nối DICOM: 01 cái - Chuột điều khiển và bàn phím không dây (mua trong nước): 01 bộ - Máy in nhiệt chuyên dụng (mua trong nước): 01 cái - Bộ lưu điện UPS (mua trong nước): 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh: 01 cuốn - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 cuốn - Dây cáp nguồn: 01 cái. 3. Tính năng kỹ thuật gồm các yêu cầu tối thiểu sau: - Loại đầu dò: Là loại đầu dò cứng, tần số $\geq 10\text{MHz}$. - Đèn tiêu gắn trong: LED (đỏ). - Các phép đo tích hợp: phakic, aphakic, PMMA chất liệu acrylic và silicon cho các loại mắt pseudo-phakic. - Các dạng đo: tự động, tự động và lưu, điều chỉnh tay - Công thức IOL cài sẵn: BINKHORST, HOLLADAY, SRK, SRK2, SRK/T, HOFFER Q. - Độ sâu phép đo (giá trị phạm vi đo trong khoảng X), khoảng X đáp ứng điều kiện : $12\text{ mm} \leq X \leq 60\text{ mm}$. 4. Các yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng từ ngày đưa vào vận hành (ngày nghiệm thu thiết bị) của chủ đầu tư, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Nhà thầu phải có cam kết: Giao hàng, lắp đặt, chạy thử, và hướng dẫn sử dụng cho người dùng tại bệnh viện, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: tối thiểu ≤ 3 tháng/1 lần, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có	01	máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 24 giờ, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 08 năm. - Yêu cầu nhà cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo trì bằng tiếng Anh và tiếng Việt.		
03	Máy siêu âm B	1. Yêu cầu chung: - Máy mới 100% . - Sản xuất: từ năm 2024 trở về sau. - Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với mạng điện lưới tại Việt Nam và đảm bảo tiêu chuẩn an toàn điện - Xuất xứ: yêu cầu nhóm các nước sau: Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Pháp, Canada, Ý, Thụy sĩ. 2. Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 01 cái - Đầu dò siêu âm B: 01 cái - Dây cáp kết nối đầu dò và máy chính: 01 cái - Dây cáp nguồn: 01 cái - Chuột điều khiển và bàn phím: 01 bộ - Bao phủ chống bụi: 01 cái - Bàn đạp điều khiển: 01 cái - Màn hình hiển thị ≥ 21 inches có cổng kết nối HDMI: 01 cái - Phần mềm bản quyền kết nối DICOM: 01 cái - Bộ giữ đầu dò: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh: 01 cuốn - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 cuốn - Máy in kết quả (mua trong nước): 01 cái - Máy in nhiệt chuyên dụng (mua trong nước): 01 cái - Bộ lưu điện UPS (mua trong nước): 01 cái 3. Tính năng kỹ thuật gồm các yêu cầu tối thiểu sau: - Màn hình hiển thị ≥ 21 inches, độ phân giải $\geq (1920 \times 1080$ pixel) có cổng kết nối HDMI - Tần số ≥ 10 MHz - Có thể xem lại đoạn video, xem tua chậm, xem dừng hình video. - Có thể lưu lại nhiều hình ảnh từ các đoạn video và các chú thích lên hình. - Điều chỉnh được độ khuếch đại hình ảnh siêu âm TGC (dB): Có - Góc quét đầu dò: ≥ 50 độ - Khoảng cách tối đa xuyên thấu của đầu dò (độ sâu tối đa sóng siêu âm khi tiếp xúc mắt): ≤ 95 mm - Độ phân giải trục nghiêng (mật độ dòng quét): ≥ 400 dòng	01	máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		- Thang xám (Gray Scale) 256 mức: Có - Khả năng hiển thị sóng A-Scan trên hình chụp B-Scan. - Các công cụ đo: Có công cụ đo kích thước các sang thương, đo góc - Máy có các công cụ điều chỉnh khuếch đại: khuếch đại thời gian thay đổi (TVG), Đường cơ bản, khuếch đại Logarithmic và khuếch đại hàm số mũ - Có thể thêm thông tin chú thích vào vị trí quét trên hình siêu âm - Kết quả kiểm tra có thể lưu dưới các định dạng hình ảnh (.jpg), định dạng video (.avi), và bảng kết quả kiểm tra định dạng (.pdf) để tham khảo, thuyết trình, hay đưa vào phiếu kết quả y khoa điện tử (EMR). - Kết quả siêu âm đầy đủ chi tiết, để in và xuất ra file 4. Các yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng từ ngày đưa vào vận hành (ngày nghiệm thu thiết bị) của chủ đầu tư, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Nhà thầu phải có cam kết: Giao hàng, lắp đặt, chạy thử, và hướng dẫn sử dụng cho người dùng tại bệnh viện, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: tối thiểu ≤ 3 tháng/1 lần, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 24 giờ, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 08 năm. - Yêu cầu nhà cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo trì bằng tiếng Anh và tiếng Việt.		
04	Đèn soi đáy mắt hình đĩa	1. Yêu cầu chung: - Máy mới 100% . - Sản xuất: từ năm 2024 trở về sau. - Xuất xứ: yêu cầu nhóm các nước sau: Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Pháp, Canada, Ý, Thụy sĩ. 2. Yêu cầu cấu hình: - Thân đèn chính với vòng đội đầu có nút tăng giảm kích cỡ: 1 cái - Pin sạc: 1 cái - Sạc pin loại gắn tường: 1 cái - Ấn cụng mạc nhỏ, lớn: mỗi thứ 1 cái - Kính Volk 20 độ: 1 cái - Túi đựng đèn: 1 cái 3. Tính năng kỹ thuật gồm các yêu cầu tối thiểu sau: - Thiết kế: loại không dây	01	máy



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		- Quang học: - Kiểu: Hệ thống dạng phi cầu - Thiết kế quang học: Thiết kế quang học có thể quan sát đáy mắt với kích cỡ đồng tử khác nhau - Thị kính: 0D và +2D - Khoảng cách làm việc: Từ 400 mm đến 440 mm - Trường nhìn với kính 16D: Có thể dùng kính 16D để khám - Trường nhìn với kính 20D: Có thể dùng kính 20D để khám - Trường nhìn với kính 30D: Có thể dùng kính 30D để khám - Lọc: Vàng(yellow filter), đỏ(red-free filter), xanh cobalt (cobalt blue filter) - Chiếu sáng: - Loại: LED có tuổi thọ ≥ 50.000 giờ - Chính cường độ sáng: có - Điều chỉnh theo phương đứng: Có điều chỉnh chùm tia chiếu sáng theo phương đứng - Pin: - Loại: Lithium-ion polymer (LiPo) - Thời gian chiếu sáng (on time): Có thể đến 8 giờ - Thời gian sạc đầy: ≤ 2 giờ 4. Các yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng từ ngày đưa vào vận hành (ngày nghiệm thu thiết bị) của chủ đầu tư, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Nhà thầu phải có cam kết: Giao hàng, lắp đặt, chạy thử, và hướng dẫn sử dụng cho người dùng tại bệnh viện, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: tối thiểu ≤ 3 tháng/1 lần, Có văn bản cam kết của nhà thầu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 24 giờ, Có văn bản cam kết của nhà thầu - Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 08 năm. Yêu cầu nhà cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo trì bằng tiếng Anh và tiếng Việt		

BỆNH VIỆN MẮT